TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 105/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2019/TL-HNGĐ ngày 16/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Vũ Thu H, **sinh năm 1980**; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 4 ngách 256/29 phố B, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Anh Đào Văn S, **sinh năm 1979**; hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; hiện ở tại: Số 22 ngách 102/57 phố H, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Vũ Thu H và anh Đào Văn S tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 14/11/2006 (số 111, quyển số 01/2006) tại Uỷ ban nhân dân phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 20 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thu H và anh Đào Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Đào Trọng N, sinh ngày 11/6/2007 và Đào Trọng T, sinh ngày 11/10/2007.

Sau khi ly hôn, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Đào Trọng N và Đào Trọng T

Anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N và cháu T là 3.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu là 1.500.000 đồng)/tháng kể từ tháng 06/2019 cho đến khi cháu N và cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Đào Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Công nợ: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình: Chị Vũ Thu H tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn) được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0003037 ngày 16/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Văn Miếu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa